TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN LÃO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2018/HNGĐ-ST
Ngày 17-10-2018
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đinh Duy Việt.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đàm Công Du

Ông Vũ Văn Thôn

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Nguyễn Tuấn Anh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão*:** Ông Phan Xuân Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở toà án nhân dân huyện An Lão tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 134/2018/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2018, về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1336/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 9 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị N; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn I, xã B, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng; trú tại: Thôn Q, xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng, có mặt tại phiên toà.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Tuấn D; trú tại: Thôn I, xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng, vắng mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 20 tháng 4 năm 2018 và các lời khai tại Tòa án nhân dân huyện An Lão chị Nguyễn Thị N trình bày:

1.Về quan hệ hôn nhân: Chị N và anh Nguyễn Tuấn D kết hôn với nhau năm 2007, trên cơ sở được tìm hiểu tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng ngày 20 tháng 3 năm 2013. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại thôn I, xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách vợ chồng không hợp nhau, không có quan điểm chung, anh D mải chơi không quan tâm đến gia đình, vợ con, vợ chồng thường xuyên cãi chửi nhau, anh D đã nhiều lần đánh đập, xúc phạm chị N, mâu thuẫn vợ chồng, gia đình đã hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Từ tháng 3 năm 2018, xét thấy không thể sống chung với anh D được nữa, chị N đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống, vợ chồng ly thân nhau, không ai quan tâm đến ai. Nay chị N thấy tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng không có khả năng hàn gắn, đoàn tụ, nên đề nghị Tòa án nhân dân huyện An Lão giải quyết cho chị N được ly hôn anh Nguyễn Tuấn D.

2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Tuấn D có 01 con chung là Nguyễn Đức A, sinh ngày 06 tháng 4 năm 2009, ly hôn chị N yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu anh D phải cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung, công nợ và các vấn đề khác: Chị N trình bày chị và anh D tự thỏa thuận, không yêu cầu toà án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Tuấn D đã được Tòa án nhiều lần triệu tập đến Tòa để giải quyết vụ án, nhưng đều vắng mặt, không có ý kiến về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị N.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Lão phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn là chị Nguyễn Thị N có đơn khởi kiện về việc ly hôn và tranh chấp nuôi con, anh Nguyễn Tuấn D là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án thông báo về việc thụ lý vụ án. Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn đã cơ bản thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật, bị đơn không đến tham gia tố tụng tại tòa là đã không thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại các điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết chị Nguyễn Thị N được ly hôn anh Nguyễn Tuấn D, giao cho anh D được nuôi con chung Nguyễn Đức A, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị N, chị N phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên toà, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

- Về tố tụng:

[1] Về thẩm quyền: Đây là vụ án về việc ly hôn và tranh chấp nuôi con, theo quy định tại khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì thẩm quyền giải quyết tranh chấp thuộc Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

[2] Về việc vắng mặt của bị đơn anh Nguyễn Tuấn D: Anh Nguyễn Tuấn D vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 02 không có lý do, căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Tuấn D.

- Về yêu cầu của nguyên đơn chị Nguyễn Thị N:

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị N kết hôn với anh Nguyễn Tuấn D, trên cơ sở được tìm hiểu tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 20 tháng 3 năm 2013, tại Ủy ban nhân dân xã Mỹ Đức, huyện An Lão, Hải Phòng, căn cứ vào khoản 1 Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình, xác định đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống trên cơ sở tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thấy: Trong thời gian chung sống chị N và anh D đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính cách hai người không hợp nhau, không thông cảm, chia sẻ với nhau, anh D không chịu khó làm ăn, không quan tâm đến gia đình vợ con, vợ chồng thường xuyên cãi nhau, anh D nhiều lần đánh đập, xúc phạm chị N dẫn đến tình trạng cuộc sống chung của vợ chồng luôn nặng nề, căng thẳng, mâu thuẫn kéo dài, mặc dù gia đình khuyên bảo, hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả, tháng 3 năm 2018 chị N về nhà mẹ đẻ sinh sống, vợ chồng ly thân nhau, không ai quan tâm đến ai. Căn cứ vào khoản 1, 2 Điều 19 của Luật Hôn nhân và gia đình, xác định mâu thuẫn của chị N, anh D đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc chị N xin ly hôn anh D là có căn cứ, phù hợp Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của chị N được ly hôn anh D.

[3] Về con chung: Chị N và anh D có 01 con chung là Nguyễn Đức A, sinh ngày 06 tháng 4 năm 2009. Tài liệu xác minh thấy cháu Nguyễn Đức Ạnh đang ở với anh D, được anh D nuôi dạy tốt, cháu đã trên 07 tuổi có nguyễn vọng được ở với anh D. Nên căn cứ vào Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình, giao cháu Nguyễn Đức A cho anh D nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con anh D không có đề nghị yêu cầu nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với chị N.

[4] Về tài sản chung, công nợ và các vấn đề khác: Các đương sự không yêu cầu, Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về án phí: Chị N phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 266, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào quy định tại các điều 19, 51, 53, 56, 57 và điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1- Chị Nguyễn Thị N được ly hôn anh Nguyễn Tuấn D;

2- Về con chung: Giao cho anh Nguyễn Tuấn D được quyền nuôi dưỡng con Nguyễn Đức A, sinh ngày 06 tháng 4 năm 2009, đến khi đủ 18 tuổi, hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đối với chị Nguyễn Thị N.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không được ai cản trở.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị N phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0016875 ngày 24 tháng 5 năm 2018, của Chi cục Thi hành án huyện An Lão, chị N đã nộp đủ án phí.

Về quyền kháng cáo bản án:

Chị Nguyễn Thị N có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Nguyễn Tuấn D có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKS ND huyện An Lão;
- Chi cục thi hành án huyện An Lão;
- UBND xã B;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Duy Việt